

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày 13/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Văn Sơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giúp và ông Lục Chiến Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thành Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Tô Trung S – tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/4/2001, tại TY, Quảng Ninh; nơi cư trú: Phố DT1, thị trấn TY, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: lớp 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Xuân H và bà Dương Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

*** Người bị hại:**

Chị Lưu Mỹ L, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 5, Khu 6, phường HL, thành phố HL1, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22/01/2020, Tô Trung S thấy nhà của chị Lưu Mỹ L (sinh năm 1997, trú tại: tổ 5, khu 6, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long) đang thuê để ở giáp với nhà của S khóa cửa ngoài không có ai ở nhà. Do trước đó, S đã sang nhà chị L chơi và thấy tại phòng ngủ trên tầng hai có chiếc máy tính xách tay nên S đã nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền ăn tiêu. S trèo lên tường rào,

dùng kim tháo ốc vít bên ngoài để mở tấm tôn bít khoảng trống giữa nhà vệ sinh và nhà bếp có kích thước (0,81 x 0,51 x 0,34)m. Sau khi tháo được tấm tôn để lộ ra ô thoáng kích thước (0,47 x 0,24)m, S đã chui qua ô thoáng vào nhà chị L, mở cửa bếp đi lên cửa phụ phía sau nhà chị L thấy không khóa, S đã mở cửa đi vào trong nhà và đi lên tầng hai lấy trộm chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen của chị L. Sau đó, S đi theo lối cũ ra cửa phụ phía sau nhà và để chiếc máy tính ở dưới khe cổng sắt tiếp giáp giữa nhà của chị L với nhà của S. Tiếp đó, S đi xuống bếp và trèo theo đường cũ về nhà và lắp lại mái tôn như cũ, đồng thời S đi đến khe cổng sắt lấy chiếc máy tính và cất giấu chiếc máy tính xách tay ở chân tường rào phía sau nhà S, rồi dựng các tấm lợp bờ rô xi măng để che lại. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, chị L về nhà phát hiện mất chiếc máy tính xách tay nên đã đến Công an thị trấn TY trình báo. Sau đó, Công an thị trấn TY đã ghi lời khai, thu giữ chiếc máy tính xách tay của S và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TY để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 28 ngày 04/02/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TY, kết luận: Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS X541UV-GO607 màu đen (đã qua sử dụng), thu giữ của Tô Trung S, có trị giá là 7.914.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tô Trung S đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người bị hại Lưu Mỹ L vắng mặt tại phiên tòa, theo lời khai có trong hồ sơ vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Chị đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì và đề nghị xét xử nghiêm theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố Tô Trung S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử bị cáo tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo S từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kim.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không

có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại Lưu Mỹ L; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh vật chứng vụ án; Biên bản thực nghiệm điều tra; Sơ đồ thực nghiệm điều tra; Bản ảnh thực nghiệm điều tra; Kết luận định giá tài sản số 28 ngày 04/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TY và Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 22/01/2020, tại nhà chị Lưu Mỹ L thuê ở Phố ĐT1, thị trấn TY, huyện TY. Lợi dụng sự sơ hở, Tô Trung S có hành vi lén lút tháo mái tôn phía sau nhà chị L và chui vào trong nhà trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS X541UV-GO607 màu đen (đã qua sử dụng) của chị Lưu Mỹ L, có trị giá là 7.914.000 đồng (*bảy triệu chín trăm mười bốn nghìn đồng*). Hành vi nêu trên của Bị cáo S đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, trong độ tuổi lao động, nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật, nhưng lười tu dưỡng, thích hưởng thụ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo đã vắng mặt tại địa phương, không khai báo với chính quyền địa phương, gia đình. Bị cáo bị Công an huyện TY truy nã theo Quyết định truy nã số 01 ngày 05/02/2020, đến ngày 14/02/2020 bị cáo ra đầu thú.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" (điểm i) và "*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" (điểm s); ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là "*sau khi phạm tội đã ra đầu thú*" và "*người dân tộc thiểu số có trình độ học vấn lớp 6/12 nên trình độ nhận thức hạn chế*".

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; tuy nhiên: Bị cáo S sau khi sang nhà chị L chơi, nhìn thấy chiếc máy tính, đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 7 ngày sau, lợi

dụng việc chị L về nhà nghỉ tết, bị cáo đã chuẩn bị kim để tháo tấm tôn ngăn cách giữa nhà bếp và nhà vệ sinh để đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản, như vậy bị cáo đã có sự chuẩn bị, lên kế hoạch đối với việc trộm cắp tài sản; ngoài ra, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo bị áp dụng "biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú" nhưng bị cáo vẫn cố tình vắng mặt nên bị Công an huyện TY truy nã thể hiện ý thức coi thường pháp luật và gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết vụ án nên cần thiết phải cách ly bị cáo Tô Trung S ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 bị cáo có thể bị phạt tiền, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung nêu trên đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lưu Mỹ L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: 01 Chiếc kim bằng kim loại dài 20cm, có tay nắm bằng nhựa màu đỏ dài 12,5cm là công cụ phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS do Tô Trung S giao nộp, cơ quan Công an huyện TY đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, về nhân thân, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí vụ án là phù hợp nên được chấp nhận; ngoài ra cần cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là *"sau khi phạm tội đã ra đầu thú"* và *"người dân tộc thiểu số có trình độ học vấn lớp 6/12 nên trình độ nhận thức hạn chế"*.

[11] Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nên cần phải tiếp tục áp dụng biện pháp *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 109; khoản 4 Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tô Trung S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Tô Trung S 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng khoản 1 Điều 109; khoản 4 Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đối với bị cáo Tô Trung S kể từ ngày tuyên án (ngày 13/5/2020) cho đến thời điểm Bị cáo S đi chấp hành án phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 Chiếc kìm bằng kim loại dài 20cm, có tay nắm bằng nhựa màu đỏ dài 12,5cm.

(Tình trạng như tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 10/CCTHADS-BB ngày 15/4/2020 giữa Công an huyện TY và Chi cục thi hành án dân sự huyện TY).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tô Trung S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Tô Trung S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại Lưu Mỹ L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Bị cáo, người bị hại;
- Thi hành án hình sự huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Kim Văn Sơn